

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 giữa:

*Nguyên đơn:* Ông Lương Văn Ch (còn có tên gọi khác là Lương Quang Ch), sinh năm 1972

*Bị đơn:* Bà Phạm Thị S, sinh năm 1973

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Lương Thị T, sinh năm 1996
- Anh Lương Tiến Đ, sinh năm 2000

Đều có địa chỉ: Thôn Đ Q, xã D, huyện T, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lương Văn Ch (còn có tên gọi khác là Lương Quang Ch) và bà Phạm Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lương Văn Ch và bà Phạm Thị S.

- Về con chung: Ông bà đã sinh được 05 người con, lớn tên Lương Ngọc Th sinh năm 1993, thứ hai tên Lương Ngọc Ngh sinh năm 1994, thứ ba tên Lương Thị T sinh năm 1996, thứ tư tên Lương Tiến Đ sinh năm 2000 và thứ năm tên Lương Văn Đ sinh năm 2003. Ba người con Th, Ngh, Đ đã mất; còn hai người con T, Đ đều đã đủ 18 tuổi thành niên, tự lập trưởng thành. Ly hôn ông Ch bà S không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Ch bà S xác định vợ chồng có khoảng 03 sào đất thổ và đất ao, trên đất có ngôi nhà cấp bốn 03 gian, 02 gian bếp, đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ly hôn ông bà thống nhất thỏa thuận không

phân chia đất đai, nhà cửa mà tự nguyện để lại hết cho con trai là Lương Tiến Đ và yêu cầu Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận trong quyết định ly hôn. Thủ tục sang tên đất đai ông Ch, bà S và anh Đ có trách nhiệm làm việc với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

- Về công sức, nợ nần, ruộng cấy: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn ông Lương Văn Ch tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 004310 ngày 03/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Hoàn trả ông Ch số tiền 150.000đ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- UBND xã D
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Mạnh Quang**